

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN HÀ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 16-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÀ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ ngọc Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Hoát.

2. Ông Đinh Văn Sắc.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đặng Anh Tuấn – Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Phúc Thịnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 02/7/2020, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lê Thị Th, sinh ngày 05/6/1988 tại huyện S, tỉnh Q.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Lê B, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Lê Thị K, sinh năm 1943.

Chồng: Mai Khánh V, sinh năm 1983. Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ 22 giờ 00 phút ngày 03/01/2020 đến 17 giờ 00 phút ngày 09/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

2. Bị cáo Thới Hương T, sinh ngày 01/5/1986, tại huyện S, tỉnh Q.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Thới D, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1961.

Vợ: Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1988. Có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án; tiền sự: Không.

Ngày 09/6/2020 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

3. Bị cáo Đinh Văn C, sinh ngày 30/11/1985 tại huyện S, tỉnh Q.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Cán bộ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hre; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Đinh Văn Tr, sinh năm 1961 và bà Lê Thị H, sinh năm 1965.

Vợ, con chưa có.

Tiền án; tiền sự: Không.

Ngày 09/6/2020 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

4. Bị cáo Nguyễn Đức V, sinh ngày 10/12/1984 tại huyện S, tỉnh Q.

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Q.

Nghề nghiệp: Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1961.

Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1986. Có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án; tiền sự: Không.

Ngày 09/6/2020 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đinh Văn Tr, sinh năm 1985. Vắng mặt không có lý do.

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

2. Bà Đào Thị M, sinh năm 1984 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Q.

3. Bà Lê Thị H, sinh năm 1978 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện S, tỉnh Q.

Người phiên dịch: Ông Đinh Văn Thương – Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận
Tổ quốc Việt Nam thị trấn D, huyện S (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 03/01/2020, Công an huyện S bắt quả tang Lê Thị Th đang có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề tại nhà. Tại hiện trường, Công an huyện S đã tạm giữ 02 điện thoại di động của Lê Thị Th, bên trong có chứa nội dung tịch số lô, số đề dưới dạng tin nhắn với tổng số tiền 14.130.000 đồng (Mười bốn triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Qua đấu tranh, Lê Thị Th khai nhận: Trước đây có mở quán kinh doanh ăn uống và có quen biết nhiều người nên Th đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của Nhà nước mở thưởng hàng ngày tại các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên (gọi là đài miền Trung) và các tỉnh miền Bắc (gọi là đài miền Bắc) để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề và sử dụng số tiền thắng bạc để tiêu xài cá nhân. Hình thức đánh bạc do Th thực hiện như sau:

Đối với hình thức ghi số lô, số đề đài miền Trung: Th dựa vào kết quả xổ số kiến thiết được quay số mở thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút các ngày trong tuần tại các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên, cụ thể: Thứ 2 tỉnh Phú Yên, thứ 3 tỉnh Đắk Lắk, thứ 4 tỉnh Khánh Hòa, thứ 5 tỉnh Quảng Trị, thứ 6 tỉnh Gia Lai, thứ 7 tỉnh Quảng Ngãi và chủ nhật tỉnh Kon Tum. Theo quy ước, “số lô” được lấy từ hai số của giải tám và từ hai số cuối của tất cả các dãy số từ giải bảy đến giải đặc biệt, bao gồm có tất cả 18 lô; “số đề” được lấy hai số của giải tám gọi là số đầu và hai số cuối của giải đặc biệt gọi là số đuôi. Người đánh bạc thích ghi số lô, số đề bằng hình thức bao lô hay đánh đề thì tùy chọn và đặt cược tiền vào số mình đã chọn. Nếu số lô, số đề do người đánh đã chọn trùng với kết quả xổ số mở thưởng thì được Th chung tiền gấp 70 lần số tiền mà người mua số lô, số đề đã đặt cược (đặt 1.000 đồng thắng 70.000 đồng). Ngược lại, nếu số mà người đánh đã chọn không trùng với kết quả xổ số thì người đánh đề thua và mất toàn bộ số tiền đã đặt cược.

Đối với hình thức ghi số lô, số đề đài miền Bắc: Dựa vào kết quả xổ số kiến thiết do Công ty TNHH một thành viên Xổ số Kiến thiết Thủ Đô được quay số mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày tại Cung Văn hóa Thể thao Thanh niên Hà Nội, có địa chỉ tại số 01 Tầng Bạt Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Theo quy ước, “số lô” được lấy từ hai số của giải bảy và hai số cuối của tất cả các dãy số từ giải sáu đến giải đặc biệt, có tất cả 27 lô; “số đề” được lấy từ tất cả bốn dãy số của giải bảy gọi là số đầu và hai số cuối của giải đặc biệt gọi là số đuôi. Nếu số lô, số đề do người đánh đã chọn trùng với kết quả xổ số mở thưởng thì được Th chung tiền gấp 80 lần số tiền mà người mua số lô, số đề đã đặt cược (đặt 1.000

đồng tháng 80.000 đồng). Ngược lại, nếu số mà người đánh đã chọn không trùng với kết quả xổ số thì người đánh đề thua và mất toàn bộ số tiền đã đặt cược.

Với cách thức trên, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, Th lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Bắc và sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO, loại A3S, màu đỏ, có gắn sim số thuê bao 0399998476 và tài khoản Messenger cài đặt trong điện thoại này để nhận tin nhắn của người đánh số lô, số đề. Khi Th đang kiểm tra tin nhắn đánh số lô, số đề thì bị Công an huyện S phát hiện, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 88/KLGD-PC09 ngày 11/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận dữ liệu được trích xuất từ điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, Model CPH1803, IMEI 1: 868125040758316, IMEI 2: 868125040758308 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048000054083712 có nội dung tích số lô, số đề dưới dạng tin nhắn do Lê Thị Th nhận từ người đánh số lô, số đề đài miền Bắc trong ngày 03/01/2020 với tổng số tiền là 14.130.000 đồng.

Th khai nhận thực hiện việc ghi số lô, số đề thông qua điện thoại di động cho một số người quen biết. Nếu ai có nhu cầu ghi số lô, số đề thì liên hệ qua số thuê bao 0399998476 hoặc Messenger có tên “Lê Nguyễn” cài đặt trên điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A3S của Th hoặc đến ghi số lô, số đề trực tiếp tại quán của Th. Khi nhận tin nhắn qua điện thoại hoặc tài khoản Messenger thì Th kiểm tra lại và trả lời “OK” cho người đã đánh số lô, số đề để xác nhận Th đã nhận yêu cầu ghi số lô, số đề của người đánh. Tiền đánh bạc sẽ được Th và người đánh bạc giao nhận sau khi có kết quả xổ số kiến thiết.

Ngày 03/01/2020, không có ai ghi số lô, số đề đài miền Trung. Khoảng sau 17 giờ 30 phút thì Th nhận tin nhắn đánh số lô, số đề đài miền Bắc của Đinh Văn C với số tiền 11.550.000 đồng; Đinh Văn Tr nhắn tin đánh số lô, số đề với số tiền 810.000 đồng và Đào Thị M nhắn tin đánh số lô, số đề với số tiền 1.770.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, bị cáo Đinh Văn C và các đối tượng Đinh Văn Tr và Đào Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc với Lê Thị Th về số tiền đánh bạc, thời gian đánh bạc và cách thức, phương thức thực hiện hành vi đánh bạc. Lời khai của Đinh Văn C, Đinh Văn Tr và Đào Thị M hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lê Thị Th, các phương tiện tạm giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Riêng bị cáo Đinh Văn C còn khai nhận thêm: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/01/2020, C cùng với Thới Hương Tr và Nguyễn Đức V có uống rượu tại nhà của Thới Hương Tr. Trong lúc uống rượu thì C, Tr và V có nói chuyện liên quan

đến số lô, số đề. Sau đó, Tr và V cùng đánh số lô, số đề để kiểm tiền tiêu xài thì cả hai đồng ý. C, Tr và V thống nhất số tiền đánh khoảng 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Nếu không trúng đề thì cả ba cùng nhau góp tiền để trả cho chủ đề, nếu trúng đề thì cả ba cùng chia nhau số tiền trúng đề để tiêu xài. Sau khi cùng nhau chọn các con số đánh thì đến khoảng 17 giờ 39 phút ngày 03/01/2020, C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu bạc, Model: A1688, số IMEI: 359486089837858 có gắn thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0942853752 nhắn tin cho Lê Thị Th đánh số lô, số đề đài miền Bắc với tổng số tiền 11.550.000 đồng (mười một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng). Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Đức V và Thới Hương Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Bản cáo trạng số: 232/CT-VKS- SH ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố các bị cáo Lê Thị Th, Thới Hương Tr, Đinh Văn C và Nguyễn Đức V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Lê Thị Th, Thới Hương Tr, Đinh Văn C và Nguyễn Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Thị Th, Thới Hương Tr, Đinh Văn C và Nguyễn Đức V về tội “Đánh bạc”. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra bị cáo C đã tích cực hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S trong việc phát hiện thêm đồng phạm mới và có nhiều thành tích trong công tác. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lê Thị Th từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung: Từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt:

Bị cáo Thới Hương Tr từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

Bị cáo Nguyễn Đức V từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đinh Văn C từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đối với Đào Thị M và Đinh Văn Tr đã đánh bạc với Lê Thị Th với số tiền lần lượt là 1.770.000 đồng và 810.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách

nhệm hình sự về tội “Đánh bạc” qui định tại Điều 321 Bộ luật hình sự, các đối tượng này không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc”, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn Tr và Đào Thị M.

Đối với các tin nhắn có nội dung tịch số lô, số đề do Lê Thị H gửi cho bị cáo Lê Thị Th qua tài khoản Zalo trong ngày 03/01/2020. Quá trình điều tra xác định H đã gửi tin nhắn có tịch số lô, số đề qua điện thoại của Th nhưng Th hoàn toàn không biết, vì khi tin nhắn của H được gửi đến thì điện thoại của Th đang bị Công an huyện S kiểm tra, tạm giữ. Th chưa tiếp cận được tin nhắn và không còn điều kiện để phản hồi yêu cầu chuyển tịch số lô, số đề của H. Mặt khác, giữa Th và H không có sự thỏa thuận trước trong việc chuyển và nhận tịch số lô, số đề. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị Th và Lê Thị H về hành vi này là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, Model CPH1803, IMEI 1: 868125040758316, IMEI 2: 868125040758308 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048000054083712 mang số thuê bao 0399998476 của Lê Thị Th và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu bạc, Model: A1688, số IMEI: 359486089837858 có gắn thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0942853752 của Đinh Văn C. Đây là các phương tiện các bị cáo đã sử dụng liên lạc để thực hiện việc đánh bạc.

- Đối với số tiền 14.130.000đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần phải truy thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền này bị cáo Lê Thị Th chưa nhận được từ những người đánh bạc. Khi truy thu cần khấu trừ số tiền 810.000đồng và 1.770.000đồng mà các đối tượng Đinh Văn Tr và Đào Thị M đã nộp khi chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Công an huyện S. Đối với số tiền 11.550.000đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Thới Hương Tr, Đinh Văn C và Nguyễn Đức V cùng có nghĩa vụ nộp sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83, màu bạc, số IMEI 1: 867609031392590, số IMEI 2: 867609031392582 bên trong có gắn thẻ sim Vinaphone có dãy số 89840200021554803830 và sim Viettel có dãy số 8984048000057453495 của Lê Thị Th. Điện thoại di động này không liên quan đến hành vi đánh bạc của Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã hoàn trả cho Th nhận, Viện Kiểm sát xét thấy có căn cứ.

Các bị cáo thống nhất mức đề nghị của Viện kiểm sát, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cam đoan sẽ không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo trước phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 03/01/2020, Công an huyện S bắt quả tang bị cáo Lê Thị Th đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức nhận ghi số lô, số đề của một số người đánh số lô, số đề với tổng số tiền 14.130.000 đồng. Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S phát hiện những người tham gia đánh số lô, số đề với bị cáo Lê Thị Th trong ngày 03/01/2020 gồm có các bị cáo Thới Hương Tr, Đình Văn C và Nguyễn Đức V. Tr, C và V đã cùng thống nhất số tiền đánh đề, con số đánh đề và nếu thua đề thì cả ba cùng góp tiền để trả cho chủ đề, nếu trúng thì cả ba cùng chia nhau số tiền trúng lấy tiền tiêu xài. Sau khi thống nhất xong, đến khoảng 17 giờ 39 phút ngày 03/01/2020, C sử dụng điện thoại di động của mình nhắn tin cho Lê Thị Th đánh số lô, số đề với tổng số tiền 11.550.000 đồng. Với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Q truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lê Thị Th, Thới Hương Tr, Đình Văn C và Nguyễn Đức V phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, đến nếp sống văn minh của xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương mà các bị cáo đang sinh sống. Các lực lượng chức năng, các cấp chính quyền, các cơ quan, tổ chức xã hội tại địa phương đang nỗ lực sử dụng nhiều biện pháp tuyên truyền phòng ngừa và đấu tranh ngăn chặn tệ nạn đánh bạc, nhưng các bị cáo vẫn

cố ý thực hiện với mục đích thu lợi bất chính. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo; đối với bị cáo C là một cán bộ phải gương mẫu, tuyên truyền trong việc chấp hành pháp luật, nhưng bị cáo C lại thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải lên án. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm mục đích răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Đây là một vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn do nhiều bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, song về nguyên tắc mỗi bị cáo đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều trực tiếp tham gia đánh bạc, tuy nhiên bị cáo Lê Thị Th là người có vai trò chính, bị cáo Tr là người rủ V và C tham gia đánh bạc; các bị cáo đều có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Đinh Văn C trong quá trình điều tra đã tích cực hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S trong việc phát hiện thêm đồng phạm mới và được tặng nhiều giấy khen trong quá trình công tác, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[7] Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối với bị cáo Lê Thị Th. Hội đồng xét xử cần xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét thấy chưa đến mức phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống trực tiếp giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

Phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy cần phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê thị Th.

Đối với các bị cáo Thới Hương Tr, Nguyễn Đức V, Đinh Văn C, xét hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử chưa cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần xử phạt bằng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục.

[8] Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thị Th còn khai nhận bắt đầu thực hiện hành vi ghi số lô, số đề trước ngày bị bắt quả tang khoảng một tháng. Trong thời gian này, Th đã ghi số lô, số đề cho một số người nhưng không nhớ cụ thể gồm những ai, số tiền của từng lần ghi số lô, số đề này và việc ghi đề thì có ngày ghi, ngày không. Mặt khác, trong những người ghi số lô, số đề thì một số đến ghi trực tiếp tại quán của Th, một số điện thoại đến để yêu cầu ghi số lô, số đề. Các lần đánh bạc này, Th đều ghi các tịch đề ra giấy nhưng đã tiêu hủy ngay sau khi chung chi xong cho những người ghi số lô, số đề. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập tài liệu nhưng không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Thị Th trong những lần đánh bạc này là có căn cứ.

[9] Đối với các tin nhắn có nội dung tịch số lô, số đề do Lê Thị H gửi cho bị cáo Lê Thị Th qua tài khoản Zalo trong ngày 03/01/2020. Quá trình điều tra xác định H đã gửi tin nhắn có tịch số lô, số đề qua điện thoại của Th nhưng Th hoàn toàn không biết vì khi tin nhắn của H được gửi đến thì điện thoại của Th đang bị Công an huyện S kiểm tra, tạm giữ. Th chưa tiếp cận được tin nhắn và không còn điều kiện để phản hồi yêu cầu chuyển tịch số lô, số đề của H. Mặt khác, giữa Th và H không có sự thỏa thuận trước trong việc chuyển và nhận tịch số lô, số đề. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị Th về hành vi này là có căn cứ. Trong ngày 03/01/2020 Công an huyện Sơn Hà bắt quả tang Lê Thị H có hành vi ghi số lô, số đề tại xã S, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can ở một vụ án độc lập về tội Đánh bạc đối với Lê Thị H, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên không giải quyết.

[10] Đối với Đào Thị M và Đinh Văn Tr đã đánh bạc với Lê Thị Th với số tiền lần lượt là 1.770.000 đồng và 810.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” qui định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự; bản thân các đối tượng này không có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc hoặc tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S không xem xét trách nhiệm hình sự đối với hai đối tượng này mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính; Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, Model CPH1803, IMEI 1: 868125040758316, IMEI 2: 868125040758308 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048000054083712 mang số thuê bao 0399998476 của Lê Thị Th và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu bạc, Model: A1688, số IMEI: 359486089837858 có gắn thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0942853752 của Đinh

Văn C. Đây là các phương tiện các bị cáo đã sử dụng liên lạc để thực hiện việc đánh bạc, Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 14.130.000đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần phải truy thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền này bị cáo Lê Thị Th chưa nhận được từ những người đánh bạc. Khi truy thu cần khấu trừ số tiền 810.000đồng và 1.770.000đồng mà các đối tượng Đinh Văn Tr và Đào Thị M đã nộp khi chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Công an huyện S. Đối với số tiền 11.550.000đồng còn lại cần truy thu sung công quỹ Nhà nước của các bị cáo Thới Hương Tr, Đinh Văn C và Nguyễn Đức V.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83, màu bạc, số IMEI 1: 867609031392590, số IMEI 2: 867609031392582 bên trong có gắn thẻ sim Vinaphone có dãy số 89840200021554803830 và sim Viettel có dãy số 8984048000057453495 của Lê Thị Th. Điện thoại di động này không liên quan đến hành vi đánh bạc của Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S đã hoàn trả cho Th nhận, Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Q để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Lê Thị Th có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã S, huyện S trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo Lê Thị Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Lê Thị Th phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của

bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Th số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố các bị cáo Thới Hương Tr, Nguyễn Đức V phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Thới Hương Tr 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), bị cáo Nguyễn Đức V 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đình Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Đình Văn Cường 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, Model CPH1803, IMEI 1: 868125040758316, IMEI 2: 868125040758308 và thẻ Sim Viettel có dãy số 8984048000054083712 mang số thuê bao 0399998476 của Lê Thị Th và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu bạc, Model: A1688, số IMEI: 359486089837858 có gắn thẻ sim Vinaphone số sêri 89840200010580681526 mang số thuê bao 0942853752 của Đình Văn C, là các phương tiện các bị cáo đã sử dụng liên lạc để thực hiện việc đánh bạc. *(Phản ảnh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/6/2020 giữa Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S).*

Truy thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 11.550.000 đồng của các bị cáo Thới Hương Tr, Đình Văn C và Nguyễn Đức V là tiền dùng vào việc đánh bạc; cụ thể mỗi bị cáo phải nộp là 3.850.000 đồng *(Ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).*

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Lê Thị Th, Thới Hương Tr, Đình Văn C và Nguyễn Đức V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Công an huyện S;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện S;
- VKSND huyện S; VKSND tỉnh Q;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Bị cáo; người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Thông

